TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 451/2020/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lưu Thị Thủy Tiên

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Văn Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Hà Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 389/2019/TLST-DS ngày 11/6/2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 1393/2020/QĐ-MPH ngày 23/3/2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Ông Nguyễn Ái Q, sinh năm 1964 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố Q, phường B, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người bị yêu cầu: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962

Nơi cư trú cuối cùng: ấp B, xã TB, huyện TĐ (số mới là khu phố Q, phường B, quận TĐ), Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Nguyễn Thị T1 (T1 Thi Nguyen), sinh năm 1959

Địa chỉ: Crucero Dr Sanjose CA 951222 USA.

3.2. Bà Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 1959

Địa chỉ: khu phố Q, phường B, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3. Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1966

Địa chỉ: khu phố Q, phường B, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.4. Bà Nguyễn Thị Thanh T3, sinh năm 1971

Địa chỉ: khu phố Q, phường B, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.5. Bà Nguyễn Thị Thu T4, sinh năm 1974

Địa chỉ: khu phố Q, phường B, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.6. Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1977

Địa chỉ: Khu phố Q, phường P, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.7. Ông Nguyễn Quốc V, sinh năm 1980

Địa chỉ: khu phố Q, phường B, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của các ông, bà T1, T2, H, T3, T4, P, V: Ông Nguyễn Ái Q, sinh năm 1964. Có nơi cư trú trên (Văn bản ủy quyền của bà T1 lập ngày 11/9/2019, được hợp pháp hóa lãnh sự ngày 15/10/2019 tại Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Hiu-xtơn, Texas, Hoa Kỳ. Văn bản ủy quyền của các ông, bà T2, H, T3, T4, P, V số công chứng 23073, Quyển số 8TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/8/2019 tại Phòng Công chứng số 3, Thành phố Hồ Chí Minh).

Ông Nguyễn Ái Q đã có văn bản đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 28/5/2019 và các lời khai trong quá trình tố tụng, người yêu cầu là ông Nguyễn Ái Q trình bày:

Cha ông là ông Trần Văn T5 (sinh năm 1940, chết ngày 13/10/1983) và mẹ là bà Trần Thị N (sinh ngày 15/7/1940, chết ngày 10/02/2017). Cha mẹ ông có tổng cộng 09 người con gồm: Nguyễn Thị T1 (sinh năm 1959); Nguyễn Thị L (sinh năm 1962); Nguyễn Ngọc T2 (sinh năm 1959); Nguyễn Ái Q (sinh năm 1964); Nguyễn Thị Hồng H (sinh năm 1966); Nguyễn Thị Thanh T3 (sinh năm 1971); Nguyễn Thị Thu T4 (sinh năm 1974); Nguyễn Thị Kim P (sinh năm 1977); Nguyễn Quốc V (sinh năm 1980).

Nơi cư trú trước đây của bà Nguyễn Thị L là ấp B, xã TB, huyện TĐ (số mới: khu phố Q, phường B, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh). Bà Nguyễn Thị L sống độc thân không chồng, con và đã bỏ nhà đi từ năm 1990 cho đến nay không rõ tung tích. Gia đình ông đã thực hiện đầy đủ thủ tục khai báo, tìm kiếm bà L theo quy định của pháp luật nhưng không có kết quả.

Nay ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị L là đã chết để gia đình ông giải quyết chia di sản thừa kế của cha mẹ theo pháp luật và ổn định cuộc sống.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các ông bà Nguyễn Thị T1 (T1 Thi Nguyen), Nguyễn Ngọc T2, Nguyễn Thị Hồng H, Nguyễn Thị Thanh T3, Nguyễn Thị Thu T4, Nguyễn Thị Kim P, Nguyễn Quốc V có cùng ý

kiến trình bày với ông Nguyễn Ái Q, yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị L là đã chết.

Ngày 31/10/2019 Tòa án ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 9104/2019/QĐ-TA. Theo nội dung quyết định, ông Q đã thực hiện thông báo tìm kiếm bà L trên các phương tiện thông tin đại chúng (Báo Đại đoàn kết số 310, 311, 312 các ngày 06, 07, 08 tháng 11 năm 2019 và Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 21, 22, 23 tháng 11 năm 2019) theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, các đương sự vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp có ý kiến như sau:

Theo đơn yêu của ông Q, lời khai của những người liên quan và theo văn bản của Công an phường B, quận TĐ xác nhận ngày 22/8/2019, thì nơi cư trú cuối cùng của bà Nguyễn Thị L là ấp B, xã TB, huyện TĐ (số mới là khu phố Q, phường B, quận TĐ), Thành phố Hồ Chí Minh. Bà L không còn cư trú tại địa phương từ năm 1990 đến nay và đi đâu không rõ. Ông Q đã thực hiện đầy đủ thủ tục khai báo, tìm kiếm bà L theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có kết quả. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Ái Q về việc tuyên bố một người là đã chết đối với bà Nguyễn Thị L và ngày chết của bà L xác định theo quy định của pháp luật dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Ái Q có đơn yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị L là đã chết. Trong vụ việc có liên quan đến đương sự đang sinh sống tại nước ngoài nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo khoản 4 Điều 27; Điều 37 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã triệu tập hợp lệ các đương sự tham gia phiên họp giải quyết việc dân sự nhưng người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết yêu cầu theo quy định của pháp luật.

[3] Xét yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị L là đã chết:

Xét thấy: Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì nếu một người biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống thì được tuyên bố là đã chết, thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật này.

Theo xác nhận của Công an phường B, quận TĐ thì bà Nguyễn Thị L biệt tích từ năm 1990 đến thời điểm yêu cầu đã vượt quá thời hạn luật định. Ông Q đã thông báo tìm kiếm bà L đúng theo quy định của pháp luật. Ông Q và những người liên quan cũng thừa nhận hiện không có tin tức xác thực là bà L còn sống. Do vậy, có đủ cơ sở pháp lý để chấp nhận yêu cầu của ông Q và lời đề nghị của Viện kiểm sát tuyên bố một người là đã chết đối với bà Nguyễn Thị L. Do không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng, vì vậy theo quy định thì ngày có tin tức cuối cùng của bà L được tính từ ngày 01/01/1991; Như vậy, cần xác định ngày chết của bà L là ngày 01/01/1996.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, ông Nguyễn Ái Q phải chịu.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 4 Điều 27; khoản 3 Điều 35; Điều 37; Điều 39; Điều 361; Điều 366; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ: Khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ: Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Ái Q.

1.1. Tuyên bố: Bà Nguyễn Thị L, sinh ngày 01/01/1962; nơi cư trú cuối cùng tại ấp B, xã TB, huyện TĐ (số mới là khu phố Q, phường B, quận TĐ), Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Ngày chết của bà Nguyễn Thị L là ngày 01/01/1996.

1.2. Quan hệ: Về hôn nhân, về tài sản và các quan hệ nhân thân khác của bà Nguyễn Thị L được giải quyết như đối với người đã chết theo quy định của pháp luật.

1.3. Ông Nguyễn Ái Q phải thực hiện việc đăng ký khai tử cho bà Nguyễn Thị L theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm là: 300.000 đồng, ông Nguyễn Ái Q chịu và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà ông Q đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số AA/2018/0025855 ngày 07/6/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Q đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày tống đạt hợp lệ quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lưu Thị Thủy Tiên